**TOÁN**

**Bài 30. EM LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ? (2 tiết – tiết 2)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

-Củng cố một số kĩ năng liên quan đến số thập phân và các phép tính cộng, trừ các số thập phân. Vận dụng để giải quyết một số vấn đề đơn giản liên quan đến phép cộng, phép trừ các số thập phân.

- Biết tự giác học tập, làm bài tập và các nhiệm vụ được giao. Tham gia tốt và sáng tạo trong trò chơi, hoạt động vận dụng vào thực tiễn. Phát triển năng lực giao tiếp trong hoạt động nhóm.

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập. Có thái độ trung thực trong học tập Toán. Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.Giáo viên**:

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- Thẻ số dùng cho bài Luyện tập 1 và 4, hình vẽ sơ đồ bài Luyện tập 7 (nếu cần).

**2.Học sinh:** SGK, vở toán

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động Khởi động** *(5’)* | |
| - GV tổ chức trò chơi “**Rung chuông vàng”**  - GV luật chơi , cách chơi:  Cô có 4 câu hỏi, mỗi câu hỏi có 20 giây để trả lời. Các em trả lời bằng cách đưa bảng đáp án A, B, C, D. Bạn nào trả lời nhanh và nhiều đáp án chính xác nhất sẽ là người “Rung chuông vàng”  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | * HS tham gia chơi. * Học sinh lắng nghe |
| **2. Hoạt động thực hành, luyện tập (22’)** | |
| **Bài 5**:  -GV gọi HS đọc yêu cầu BT5  - Cho HS thảo luận nhóm đôi  – Sửa bài, GV khuyến khích HS nói cách làm.  – GV hệ thống các cách tìm thành phần chưa biết:  •Số hạng = Tổng – Số hạng kia.  •Số bị trừ = Hiệu + Số trừ.  •Số trừ = Số bị trừ – Hiệu | - HS đọc yêu cầu BT5  - HS (nhóm đôi) đọc các yêu cầu, nhận biết nhiệm vụ, thảo luận tìm cách làm.  – HS thực hiện cá nhân rồi chia sẻ.  a) 4,65 + 1,72 = 6,37  b) 56,9 – 54,8 = 2,1  c) 17,2 – 7,8 = 9,4  – HS nói cách làm. |
| **Bài 6**  -GV gọi HS đọc yêu cầu BT6  -GV cho HS thảo luận nhóm đôi  –Sửa bài, GV khuyến khích HS trình bày  cách làm (mỗi nhóm/câu). | – HS quan sát dãy số, nhận biết yêu cầu  của bài.  – Dựa vào dãy số, tìm kiếm sự khác biệt  (Số sau lớn hơn số trước  Dãy số tăng).  – Tìm cách thực hiện: Thực hiện cá nhân rồi  chia sẻ với bạn.  a) 1,75 b) 2,2  – HS nói cách làm.  Ví dụ:  a) 0,25; 0,25 + 0,25 = 0,5; 0,5 + 0,25 = 0,75;  0,75 + 0,25 = 1; …; 1,5 + 0,25 = 1,75.  Vậy số thứ bảy là 1,75.  b) 0,1; 0,1 + 0,1 = 0,2; 0,2 + 0,2 = 0,4;  0,4 + 0,3 = 0,7; ...; 1,6 + 0,6 = 2,2.  Vậy số thứ bảy là 2,2. |
| **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm. (8’)** | |
| **Bài 7:**  -GV gọi HS đọc yêu cầu BT7  – Sửa bài, GV khuyến khích HS giải thích  cách làm.  – GV hệ thống:  •Số lớn = Số bé + Phần hơn.  •Số bé = Số lớn – Phần hơn.  •Phần hơn = Số lớn – Số bé. | –HS đọc yêu cầu.  –HS thảo luận (nhóm bốn) tìm hiểu bài toán, giải bài toán.  –HS làm bài cá nhân rồi chia sẻ với bạn.  Bài giải  1,75 – 0,25 = 1,5  Gà vàng cân nặng 1,5 kg.  1,5 + 0,5 = 2  Gà đen cân nặng 2 kg.  1,75 + 1,5 + 2 = 5,25  Cả ba con gà cân nặng là 5,25 kg  –HS giải thích cách làm.  Tìm khối lượng của 3 con gà, cần biết khối lượng của từng con gà.  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

....................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................

...................................................................................................................................................